**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKII KHỐI 7**

Môn: Ngữ văn 7

**I/ VĂN BẢN**

Nắm kĩ các nội dung như ý kiến, lí lẽ, bằng chứng, mục đích.

-Tự học- một thú vui bổ ích.

-Đừng từ bỏ cố gắng.

- Bàn về đọc sách.

**II/TIẾNG VIỆT**

-Phép liên kết trong văn bản: phép lặp, phép thế, phép nối, phép liên tưởng.

**III/ĐỌC -HIỂU**

**ĐỀ 1:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Đặng Thùy Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ có cúi đầu trước giông tố”. Bất kỳ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thử thách, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt vượt qua thất bại của mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.*

[...] *Bạn biết không, có những thành công bắt đầu từ những thất bại, khó khăn hàng vạn lần. Chẳng hạn như Thô-mát Ê-đi-sơn (Thomas Edison), mấy ai biết rằng khi còn nhỏ, Ê-đi-sơn đã từng bị đánh giá là “dốt tới mức không học được bất cứ thứ gì”. Ông đã phải trải qua hàng ngàn lần thất bại trước khi phát minh ra dây tóc bóng đèn – phát minh mang đến kỉ nguyên ánh sáng cho nhân loại. Hay như Ních Vu-chi-xích (Nick Vujicic, chàng trai sinh ra đã khiếm khuyết tứ chi, thời đi học đã từng bị bạn bè chọc ghẹo đến mức muốn bỏ cuộc. Bất chấp tất cả những rào cản và khó khăn, Ních vẫn khao khát sống và không ngừng vươn lên. Giờ đây, anh đang sống một cuộc đời hạnh phúc. Anh có một gia đình nhỏ, có thể bơi lội, lướt ván, chụp ảnh, trở thành nhà diễn thuyết nổi tiếng và là người truyền cảm hứng cho nhiều người để vươn đến một cuộc sống không giới hạn. Quả đúng như Gioóc E-li-ốt (George Eliot) từng nói: “Thất bại duy nhất mà ta nên sợ, đó là không bám lấy mục tiêu mà mình biết là tốt nhất”. Câu chuyện của Thô-mát Ê-đi-sơn và Ních Vu-chi-xích đã cho ta một bài học quý giá: đừng bao giờ từ bỏ nỗ lực và ước mơ, bởi chính sự kiên trì, bền bỉ và những bài học tích lũy qua những lần vấp ngã sẽ tôi luyện bản lĩnh, mở rộng tầm nhìn, giúp ta trưởng thành hơn.”*

**(Trích Đừng từ bỏ cố gắng – Theo Trần Thị Cẩm Quyên)**

**Câu 1 (0,5 điểm): Đoạn văn trên thuộc kiểu văn bản nào?**

1. Nghị luận xã hội B. Văn bản thông tin C. Nghị luận văn học D. Tùy bút

**Câu 2 (0,5 điểm): Ý kiến được nêu ra trong đoạn trích là:**

A. Đặng Thùy Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ có cúi đầu trước giông tố”.

1. Trong cuộc sống con người luôn phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại; muốn thành công phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình; thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.
2. Đáp án A và B đều đúng.
3. Đáp án A và B đều sai.

**Câu 3 (0,5 điểm): Lí lẽ được nêu ra trong đoạn trích là:**

A. Bạn biết không, có những thành công bắt đầu từ những thất bại, khó khăn hàng vạn lần.

B. Đừng bao giờ từ bỏ nỗ lực và ước mơ, bởi chính sự kiên trì, bền bỉ và những bài học tích lũy qua những lần vấp ngã sẽ tôi luyện bản lĩnh, mở rộng tầm nhìn, giúp ta trưởng thành hơn.

C. Đáp án A và B đều đúng.

D. Đáp án A và B đều sai.

**Câu 4 (0,5 điểm): Bằng chứng được đưa ra làm sáng tỏ cho ý kiến trong đoạn trích trên là?**

1. Câu chuyện về *Thô-mát Ê-đi-sơn*.
2. Câu chuyện về *Ních Vu-chi-xích*.
3. Câu nói của *Gioóc E-li-ốt* .
4. Tất cả các đáp án đều đúng.

**Câu 5 (0,5 điểm): Bằng chứng được đưa ra làm sáng tỏ cho ý kiến trong đoạn trích trên thuộc dạng:**

1. Số liệu B. Nhân vật C. Sự kiện D. Tất cả các đáp án đều sai.

**Câu 6 (0,5 điểm): Qua đoạn trích trên, mục đích của tác giả là gì?**

A. Kể về sự cố gắng và thành công của *Thô-mát Ê-đi-sơn, Ních Vu-chi-xích*.

B. Thuyết phục mọi người đừng từ bỏ cố gắng.

C. Đáp án A và B đều đúng.

D. Đáp án A và B đều sai.

**Câu 7 (0,5 điểm): Tác dụng của phép liên kết là:**

1. Làm cho văn bản trở nên mạch lạc hoàn chỉnh cả về nội dung và hình thức.
2. Làm cho các câu, các đoạn gắn bó chặt chẽ với nhau.
3. Làm câu sau nối câu trước.
4. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 8 (0,5 điểm): Phép liên kết được sử dụng trong các câu văn sau là:**

*Chẳng hạn như Thô-mát Ê-đi-sơn (Thomas Edison), mấy ai biết rằng khi còn nhỏ, Ê-đi-sơn đã từng bị đánh giá là “dốt tới mức không học được bất cứ thứ gì”. Ông đã phải trải qua hàng ngàn lần thất bại trước khi phát minh ra dây tóc bóng đèn – phát minh mang đến kỉ nguyên ánh sáng cho nhân loại.*

A. Phép lặp. B. Phép liên tưởng.

C. Phép nối. D. Phép thế.

**ĐỀ 2:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

**ĐỪNG SỢ VẤP NGÃ**

Đã bao lần bạn vấp ngã mà không hề nhớ. Lần đầu tiên chập chững bước đi, bạn đã bị ngã. Lần đầu tiên tập bơi, bạn uống nước và suýt chết đuối phải không? Lần đầu tiên chơi bóng bàn, bạn có đánh trúng bóng không? Không sao đâu vì ...

[…] Oan Đi-xnây từng bị toà báo sa thải vì thiếu ý tưởng. Ông cũng nếm mùi phá sản nhiều lần trước khi sáng tạo nên Đi-xnây-len. Lúc còn học phổ thông, Lu-i Pa-xtơ chỉ là một học sinh trung bình. Về môn Hoá, ông đứng hạng 15 trong số 22 học sinh của lớp. Lép Tôn-xtôi, tác giả của bộ tiểu thuyết nổi tiếng Chiến tranh và hoà bình, bị đình chỉ học đại học vì "vừa không có năng lực, vừa thiếu ý chí học tập". Hen-ri Pho thất bại và cháy túi tới năm lần trước khi thành công.Ca sĩ ô-pê-ra nổi tiếng En-ri-cô Ca-ru-xô bị thầy giáo cho là thiếu chất giọng và không thể nào hát được.Vậy xin bạn chớ lo sợ thất bại. Điều đáng sợ hơn là bạn đã bỏ qua nhiều cơ hội chỉ vì không cố gắng hết mình.

 **(Trích Đừng sợ vấp ngã– Theo Kim Thị Mùa Đông)**

**Câu 1 (0,5 điểm): Đoạn văn trên thuộc kiểu văn bản nào?**

A.Nghị luận xã hội B. Văn bản thông tin C. Nghị luận văn học D. Tùy bút

**Câu 2 (0,5 điểm): Câu nào không phải là câu nêu ý kiến của tác giả trong đoạn trích ?**

A. Đã bao lần bạn vấp ngã mà không hề nhớ.

 B. Vậy xin bạn chớ lo sợ thất bại.

 C.Điều đáng sợ hơn là bạn đã bỏ qua nhiều cơ hội chỉ vì không cố gắng hết mình.

D. Lần đầu tiên chơi bóng bàn, bạn có đánh trúng bóng không?

**Câu 3( 0,5 điểm)**: **Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?**

A.Tự sự

B.Miêu tả kết hợp biểu cảm

C.Nghị luận

 D.Cả A,B,C

**Câu 4 (0,5 điểm): Lí lẽ được nêu ra trong đoạn trích là:**

A. Lần đầu tiên chập chững bước đi, bạn đã bị ngã..

B. Lần đầu tiên tập bơi, bạn uống nước và suýt chết đuối phải không?

C. Lần đầu tiên chơi bóng bàn, bạn có đánh trúng bóng không?

D. Cả A,B,C đều đúng.

**Câu 5 (0,5 điểm): Bằng chứng nào không được đưa ra làm sáng tỏ cho ý kiến trong đoạn trích trên là?**

1. Câu chuyện về Oan-đi-xnây
2. Câu chuyện về *Lu-i-Pa-xto*.
3. Câu chuyện của *Thô-mát Ê-đi-sơn*.
4. Tất cả các đáp án đều đúng.

**Câu 6 (0,5 điểm): Qua đoạn trích trên, tác giả viết nhằm mục đích gì?**

A. Chứng minh rằng ai cũng từng bị ngã khi mới biết đi.

B. Thuyết phục mọi người đừng sợ vấp ngã hay thất bại.

C. Kêu gọi mọi người hãy đi tập bơi.

D. Kể về câu chuyện của những người nổi tiếng cũng từng trải qua thất bại.

**Câu 7 (0,5 điểm): Tác dụng của phép liên kết là:**

1. Làm cho văn bản trở nên mạch lạc hoàn chỉnh cả về nội dung và hình thức.
2. Làm cho các câu, các đoạn gắn bó chặt chẽ với nhau.
3. Làm câu sau nối câu trước.
4. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 8 (0,5 điểm): Phép liên kết được sử dụng trong các câu văn sau là:**

Lần đầu tiên chập chững bước đi, bạn đã bị ngã. Lần đầu tiên tập bơi, bạn uống nước và suýt chết đuối phải không?

A. Phép lặp. B. Phép liên tưởng.

C. Phép nối. D. Phép thế.

**ĐỀ 3:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

 “ *Tự học là cần thiết nhưng không phải là một sự bắt buộc,ta hoàn toàn tự do,tự chủ,nhờ vậy là một cái thú.*

 Trước hết, cái thú tự học cũng giống cái thú đi chơi bộ ấy. Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân, vì nó là du lịch trong không gian lẫn thời gian. Những sự hiểu biết của loài người là một thế giới mênh mông. Kể làm sao hết được những vật hữu hình và vô hình mà ta sẽ thấy trong cuộc du lịch bằng sách vở ?

Ta cũng được tự do, muốn đi đâu thì đi, ngừng đâu thì ngừng. Bạn thích cái xã hội ở thời Đường bên Trung Quốc thì đã có những thi nhân đại tài tả viên “Dạ minh châu” của Đường Minh Hoàng, khúc “Nghê thường vũ y” của Dương Quý Phi cho bạn biết. Tôi thích nghiên cứu đời con kiến, con sâu – mỗi vật là cả một thế giới huyền bí đấy, bạn ạ – thì đã có J.H.Pha-brow và hàng chục nhà sinh vật học khác sẵn sàng kể chuyện cho tôi nghe một cách hóm hỉnh hoặc thi vị**.**”

**( Tự học- một nhu cầu của thời đại)**

**Câu 1( 0,5 điểm)**: Đoạn trích trên trích của tác giả nào?

1. Chu Quang Tiềm B.Nguyễn Hiến Lê
2. Thanh Tịnh D.Trần Thị Cẩm Quyên

**Câu 2( 0,5 điểm)**: Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

ATự sự B. Miêu tả kết hợp biểu cảm C. Nghị luận D. Cả A,B,C

**Câu 3( 0,5 điểm):** Tác giả đánh giá như thế nào về việc tự học?

A. Bắt buộc nhưng không cần thiết. B. Vừa cần thiết vừa tất yếu phải làm.

C. Cần thiết nhưng không phải bắt buộc. D. Xã hội hiện đại cần những con người biết tự học.

**Câu 4( 0,5 điểm)**: Đâu là ý kiến mà tác giả đưa ra ở đoạn trích trên?

A.Cái thú tự học cũng giống cái thú đi chơi bộ ấy.

B.Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân.

 C.Ta cũng được tự do, muốn đi đâu thì đi, ngừng đâu thì ngừng.

 D.Tất cả các đáp án trên

**Câu 5( 0,5 điểm):** Đâu không phải là một bằng chứng tác giả đưa ra cho ý kiến “Thú tự học cũng giống thú đi chơi bộ”?

A. Biết về viên “Dạ minh châu” B. Biết về “Nghê thường vũ y”

C. Hai vợ chồng Kiu - ri D. Có kiến thức về côn trùng

**Câu 6( 0,5 điểm):** Theo em, việc tự học có gì thú vị ?

A. Chủ động tiếp thu và khám phá kiến thức. B. Rèn luyện tính kiên trì, sáng tạo.

C. Giúp ta tự do, tự chủ không có sự bắt buộc. D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 7**( 0,5 điểm)**: Phép liên kết nào được sử dụng trong câu: **“ Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân**,”

1. Phép lặp B. Phép thế C. Phép liên tưởng D. phép nối

**Câu 8( 0,5 điểm)**: Tác dụng của phép liên kết

A.Làm cho văn bản trở nên mạch lạc hoàn chỉnh cả về nội dung và hình thức.

 B.Làm cho các câu, các đoạn gắn bó chặt chẽ với nhau.

 C.Làm câu sau nối câu trước.

 D.BCả A,B,C đều đúng

**ĐỀ 4:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn. Bởi vì học vấn không chỉ là việc các nhân, mà là việc của toàn nhân loại. Mỗi loại học vấn đến giai đoạn hôm nay đều là thành quả của toàn nhân loại nhờ biết phân công, cố gắng tích lũy ngày đêm mà có. Các thành quả đó sở dĩ không bị vùi lấp đi, đều là do sách vở ghi chép, lưu truyền lại. Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần nhân loại, cũng có thể nói đó là những cột mốc trên con đường tiến hóa học thuật của nhân loại. Nếu chúng ta mong tiến lên từ văn hóa, học thuật của giai đoạn này, thì nhất định phải lấy thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ làm điểm xuất phát. Nếu xóa bỏ hết các thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ, thì chưa biết chừng chúng ta đã lùi điểm xuất phát về đến mấy trăm năm, thậm chí là mấy nghìn năm trước. Lúc đó, dù có tiến lên cũng chỉ là đi giật lùi, làm kẻ lạc hậu.

 Lịch sử càng tiến lên, di sản tinh thần nhân loại càng phong phú, sách vở tích lũy càng nhiều, thì việc đọc sách cũng ngày càng không dễ. Sách tất nhiên là đáng quý, nhưng cũng chỉ là một thứ tích lũy. Nó có thể làm trở ngại cho nghiên cứu học vấn. ít nhất có hai cái hại thường gặp. Một là, sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu. Các học giả Trung Hoa thời cổ đại do sách khó kiếm, một đời đến bạc đầu mới đọc hết một quyển kinh. Sách tuy đọc được ít, nhưng đọc quyển nào ra quyển ấy, miệng đọc, tâm ghi, nghiền ngẫm đến thuộc lòng, thấm vào xương tủy, biến thành một nguồn động lực tinh thần, cả đời dùng mãi không cạn. Giờ đây sách dễ kiếm, một học giả trẻ đã có thể khoe khoang từng đọc hàng vạn cuốn sách. “Liếc qua” tuy rất nhiều, những “đọng lại” thì rất ít, giống như ăn uống, các thứ không tiêu hóa được tích càng nhiều, thì càng dễ sinh ra bệnh đau dạ dày, nhiều thói xấu hư danh nông cạn đều do lối ăn tươi nuốt sống đó mà sinh ra cả. Hai là, sách nhiều dễ khiến người đọc lạc hướng.

 Bàn về đọc sách

**Câu 1( 0,5 điểm)**: Đoạn trích trên trích của tác giả nào?

 A.Nguyễn Hiến Lê B.Chu Quang Tiềm

1. Thanh Tịnh D.Trần Thị Cẩm Quyên

**Câu 2( 0,5 điểm)**: Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

1. Tự sự B. Miêu tả kết hợp biểu cảm C. Nghị luận D. Cả A,B,C

**Câu 3( 0,5 điểm):** Việc tác giả sắp xếp các lí lẽ theo trình tự “Một là, sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu. Hai là, sách nhiều dễ khiến người đọc lạc hướng” có tác dụng gì?

A.Giúp cho đoạn văn trở nên liền mạch. B.Để làm rõ tầm quan trọng của việc đọc sách.

C. Giúp người đọc dễ dàng nhận ra các lí lẽ, điều này giúp tăng sức thuyết phục cho văn bản.

D.Cả A và B đều đúng.

**Câu 4( 0,5 điểm)**: Đâu là ý kiến mà tác giả đưa ra ở đoạn trích trên?

 A.Học vấn không chỉ là việc cá nhân, mà là việc của toàn nhân loại .

B.Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần của nhân loại.

 C. Các thành quả đó sở dĩ không bị vùi lấp đi, đều là do sách vở ghi chép, lưu truyền lại.

 D.Tất cả các đáp án trên.

**Câu 5( 0,5 điểm):** Đâu là lí lẽ cho ý kiến “Lịch sử càng tiến lên, di sản tinh thần nhân loại càng phong phú, sách vở tích lũy càng nhiều, thì việc đọc sách cũng ngày càng không dễ”?

A.Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu.

B.Sách nhiều dễ khiến người đọc lạc hướng.

C. Sách tuy đọc được ít, nhưng đọc quyển nào ra quyển ấy.

D.Cả A và B đều đúng.

**Câu 6( 0,5 điểm):** Đâu là bằng chứng cho ý kiến: “Lịch sử càng tiến lên, di sản tinh thần nhân loại càng phong phú, sách vở tích lũy càng nhiều, thì việc đọc sách cũng ngày càng không dễ”?

A.Sách tuy đọc được ít, nhưng đọc quyển nào ra quyển ấy, miệng đọc, tâm ghi, nghiền ngẫm đến thuộc lòng.

B. Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu.

C..Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần của nhân loại.

D. Các thành quả đó sở dĩ không bị vùi lấp đi, đều là do sách vở ghi chép, lưu truyền lại.

Câu 7**( 0,5 điểm)**: Phép liên kết nào được sử dụng trong câu**:“Sách tất nhiên là đáng quý, nhưng cũng chỉ là một thứ tích lũy. Nó có thể làm trở ngại cho nghiên cứu học vấn.**”

1. Phép lặp B. Phép thế C. Phép liên tưởng D. phép nối

**Câu 8( 0,5 điểm)**: Tác dụng của phép liên kết

A.Làm cho văn bản trở nên mạch lạc hoàn chỉnh cả về nội dung và hình thức.

B.Làm cho các câu, các đoạn gắn bó chặt chẽ với nhau.

 C.Làm câu sau nối câu trước.

D.Cả A,B,C đều đúng